

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03-01-2014  
của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với  
việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2015**

*Kính gửi:* - Bộ Chính trị  
- Ban Bí Thư

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03-01-2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (gọi tắt là Chỉ thị 33-CT/TW); Kế hoạch số 38-KH/BNCTW, ngày 18-8-2014 của Ban Nội chính Trung ương về việc theo dõi, nắm tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị của các tỉnh uỷ, thành uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương; trên cơ sở báo cáo của các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương và qua theo dõi, nắm tình hình, Ban Nội chính Trung ương báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW năm 2015 với những nội dung chủ yếu như sau:

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Năm 2015 là năm thứ hai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW, việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản tiếp tục được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Ngày 07-12-2015, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 50-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, trong đó yêu cầu nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng thông qua công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương ban hành văn bản, tổ chức quán triệt để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản tiến hành kê khai tài sản, thu nhập định kỳ hàng năm theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17-7-2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số

08/2013/TT-TTCTP ngày 31-10-2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành minh bạch tài sản, thu nhập.

## **2. Kết quả thực hiện kê khai, công khai, xác minh và xử lý vi phạm trong kê khai tài sản**

Theo báo cáo của các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương và Thanh tra Chính phủ, kết quả thực hiện việc kê khai, công khai, xác minh và xử lý vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập của 114/118( 96,6%) cơ quan, đơn vị Trung ương và địa phương, cụ thể như sau:

### *2.1. Kết quả kê khai*

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 1057.329 người; đạt tỷ lệ 99,69% so với số người phải kê khai.

- Số người chậm kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 3.237 người, phần lớn những người chậm kê khai do bị bệnh hiểm nghèo hoặc đi học nước ngoài, xa cơ quan dài ngày.

- Số bản kê khai thuộc diện cấp ủy hoặc cấp trên quản lý: 109.733 bản.

### *2.2. Kết quả công khai*

Các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch công khai, lựa chọn hình thức công khai, phạm vi công khai bản kê khai. Sau khi tổ chức kê khai và công khai, các cơ quan, đơn vị đã tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kê khai và công khai bản kê khai tại các cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị có kết quả công khai thấp so với tỷ lệ chung hoặc không báo cáo cụ thể về kết quả công khai, cụ thể như sau:

- Số bản kê khai đã công khai: 1036.294 bản; đạt tỷ lệ 98,% so với số bản đã kê khai, trong đó:

+ Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: 338.925 bản; đạt tỷ lệ 32,7%.

+ Số bản kê khai đã công khai theo hình công bố tại cuộc họp: 697.369 bản; đạt tỷ lệ 67,3%.

### *2.3. Kết quả thực hiện giải trình, xác minh và xử lý kỷ luật trong việc kê khai tài sản, thu nhập*

Đến thời điểm hiện tại, có 414 người thuộc diện kê khai được xác minh tài sản, thu nhập. Việc xác minh chủ yếu phục vụ cho công tác cán bộ, bổ nhiệm và trong quá trình công khai có phản ánh về việc kê khai tài sản không

trung thực. Qua việc xác minh tài sản, thu nhập của cơ quan có thẩm quyền, đến nay chưa đủ cơ sở để kết luận trường hợp nào kê khai không trung thực; chưa có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm trong việc kê khai.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những mặt làm được**

Trong thời gian qua, việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập trong cả nước đã được triển khai, quán triệt, tuyên truyền, đạt được một số kết quả nhất định. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương cùng sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục nâng cao về nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; việc kê khai tài sản, thu nhập đã từng bước đi vào nền nếp.

Về cơ bản, việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập được thực hiện nghiêm túc, tỷ lệ người đã kê khai tài sản, thu nhập đạt cao 99,69% so với số người phải kê khai.

Năm 2015, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW đối với tổ chức đảng trực thuộc, với mục đích đánh giá đúng ưu điểm, hạn chế của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW, phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng và bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; đồng thời tìm ra những nguyên nhân, vướng mắc, hạn chế trong quá trình triển khai để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác kê khai và kiểm sát kê khai tài sản, thu nhập.

### **2. Những hạn chế, yếu kém**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản năm 2015 vẫn còn một số hạn chế, yếu kém như sau:

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, chưa thực sự quan tâm, còn hời hợt và thiếu quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Nhiều cơ quan, đơn vị chưa nắm đầy đủ trình tự, thủ tục kê khai và công khai; còn lúng túng trong việc hướng dẫn nguyên tắc, phạm vi biến động tài sản, loại tài sản, thu nhập phải kê khai, giải trình.

- Công tác quản lý, theo dõi việc kê khai, công khai, xác minh về tài

sản, thu nhập chưa có tính hệ thống; ứng dụng công nghệ thông tin quản lý, theo dõi việc kê khai tài sản còn hạn chế.

- Công tác kê khai, cơ chế kiểm soát tài sản, việc kiểm tra, xác minh đảm bảo tính trung thực của việc kê khai còn hình thức, không phản ánh thực chất tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW còn chậm, chưa đúng thời gian quy định.

### **3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém**

- Một số cấp uỷ, chính quyền và người đứng đầu chưa thấy hết được ý nghĩa, tác dụng của việc kê khai và công khai bản kê khai, theo đó chưa thực sự quan tâm sát sao chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập; việc quán triệt triển khai, thực hiện còn chiều lệ, hình thức.

- Cán bộ làm công tác hướng dẫn kê khai thường kiêm nhiệm, nắm bắt yêu cầu, nội dung kê khai chưa chắc dẫn đến khi hướng dẫn, tổ chức triển khai còn lúng túng, thiếu thống nhất.

- Công tác kiểm tra, giám sát của một số tổ chức đảng đối với đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức trong việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản chưa được quan tâm đúng mức.

## **III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản phát huy hiệu quả, tránh hình thức, góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư yêu cầu:

1. Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo: xây dựng Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) cần tập trung rà soát kỹ để sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật hiện hành về minh bạch tài sản, thu nhập, bảo đảm việc thực hiện thực chất, hiệu quả hơn.

Nghiên cứu, bổ sung, hoàn chỉnh quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập theo hướng thu gọn đối tượng thuộc diện phải kê khai, tập trung vào những đối tượng nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao; tránh kê khai tràn lan, hình thức; quy định rõ việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập tại nơi cư trú nhằm phát huy vai trò giám sát của nhân dân; bổ sung quy định về xử lý đối với tài sản có nguồn gốc bất minh được phát hiện trong quá trình kiểm tra, giám sát kê khai tài sản; quy định xử lý đối với người thuộc diện phải kê khai nhưng vi phạm các quy định về kê khai, giải trình không hợp lý về nguồn gốc tài sản, thu nhập.

2. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo:

Hoàn thành Đề án hệ thống cơ sở dữ liệu về minh bạch tài sản, thu nhập trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2016.

Tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình, thủ tục và các nội dung kê khai tài sản để tổ chức kê khai, công khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định, bảo đảm thực chất.

3. Các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiếp tục quan tâm chỉ đạo, thực hiện tốt yêu cầu của Bộ Chính trị tại Chỉ thị 33-CT/TW, trong đó cần tập trung những nội dung sau:

Tiếp tục tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị và các quy định của Đảng, nhà nước về minh bạch tài sản, thu nhập; đề cao trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản; tiếp tục nghiên cứu, rà soát, tổ chức kê khai, công khai và quản lý bản kê khai tài sản phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để khắc phục những hạn chế, bất cập; chỉ đạo nghiên cứu áp dụng các biện pháp hỗ trợ công tác kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

Hàng năm xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị đối với tổ chức đảng trực thuộc gắn với triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW và các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập.

Trên đây là một số tình hình, kết quả chủ yếu thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03-01-2014 của Bộ Chính trị trong năm 2015, Ban Nội chính Trung ương xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- BNCTW: TB, các PTB,  
    Vụ 5, 6, 8,
- Lưu: VT, Vụ 4.

K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Anh Tuấn

